

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG MÃ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS - ST

Ngày 26 - 10 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Quàng Văn Tiễn.

2. Bà Lò Thị Thành.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:***  
Ông Sộng Nỗ Ly - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lầu A T** - Sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản C, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lầu A S (đã chết) và bà Sùng Thị L; Bị cáo có vợ là Giàng Thị Pạ D và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2021);

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 30/6/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Giàng Thị Pạ D, sinh năm 1991. Trú tại: Bản C, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 30/6/2022 tổ công tác Công an huyện S phối hợp với Công an xã H; phòng PC05 - Công an tỉnh Sơn La và Hạt kiểm lâm huyện S làm nhiệm vụ tại bản T, xã H, huyện S phát hiện Lầu A T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần bên trái đang mặc của T 04 túi nylon màu xanh, bên trong đều chứa các viên nén màu hồng (T khai nhận là Hồng phiến) và thu giữ tại giá đèo hàng phía trước xe mô tô 01 hộp gỗ nhỏ chứa 02 cá thể động vật (T khai nhận là Mèo rừng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lầu A T, thu giữ và niêm phong vật chứng là ma túy, ngoài ra còn thu giữ 02 cá thể mèo rừng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 26K4 – 0980.

Cùng ngày cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lầu A T, thu giữ 01 chiếc tủ tự chế được làm bằng vỏ chai nước.

Ngày 01/7/2022 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định. Kết quả:

- Túi nylon màu xanh thứ nhất có 200 viên nén màu hồng có khối lượng là 18,41 gam đã trích 05 viên có khối lượng là 0,46 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1, vật chứng còn lại là 195 viên có khối lượng 17,95 gam ký hiệu L1;
- Túi nylon màu xanh thứ hai có 203 viên nén màu hồng có khối lượng là 18,68 gam đã trích 05 viên có khối lượng là 0,46 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2, vật chứng còn lại là 198 viên có khối lượng 18,22 gam ký hiệu L2;
- Túi nylon màu xanh thứ ba có 199 viên nén màu hồng có khối lượng là 18,35 gam đã trích 05 viên có khối lượng là 0,46 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T3, vật chứng còn lại là 194 viên có khối lượng 17,89 gam ký hiệu L3;
- Túi nylon màu xanh thứ tư có 203 viên nén màu hồng có khối lượng là 18,65 gam đã trích 05 viên có khối lượng là 0,46 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T4, vật chứng còn lại là 198 viên có khối lượng 18,19 gam ký hiệu L4.

Tổng số ma túy là 805 viên với khối lượng là 74,09 gam.

Kết luận giám định số 1185 ngày 05/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 đến T4 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của các mẫu gửi giám định là T1= 0,46 gam, T2= 0,46 gam, T3= 0,46 gam, T4= 0,46 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 74,09 gam; loại Methamphetamine*”.

Ngày 01/7/2022 Hạt kiểm lâm huyện Sông Mã trưng cầu giám định đối với 02 cá thể nghi là Mèo rừng.

Tại bản kết luận giám định ngày 05/7/2022 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La, kết luận: “*Cả 02 cá thể động vật mẫu 01 và mẫu 02 (đối tượng giám*

định) đều là Mèo rừng, tên khoa học là *Prionailurus bengalensis*, thuộc loài nguy cấp quý, hiếm nhóm IIB”.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 30/6/2022 T đem theo số tiền 4.500.000 đồng một mình điều khiển xe mô tô có biển kiểm soát 26K4 – 0980 của gia đình đi từ nhà đến khu vực đường tuần tra biên giới thuộc địa phận xã B, huyện S để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến trên đường tuần tra biên giới T gặp một người đàn ông không quen biết đang đi bộ trên đường, T hỏi mua Hồng phiến của người này, thì người đàn ông này nói có Hồng phiến và bảo T đứng đợi, người đàn ông này đi bộ sang địa phận nước CHDCND Lào, khi quay lại thì đưa cho T 04 túi nilon màu xanh bên trong chứa các viên Hồng phiến; T nhận lấy hồng phiến và đưa cho người này số tiền 2.500.000 đồng. Bán ma túy xong người đàn ông này nói với T mới bắt được 02 con Mèo rừng và muốn bán với số tiền 1.000.000 đồng một con, T đồng ý mua, người đàn ông lại tiếp tục đi sang địa phận nước CHDCND Lào, một lúc sau quay lại đem theo 01 hộp gỗ nhỏ đựng 02 con Mèo rừng khoảng 15 ngày tuổi đưa cho T, T nhận 02 cá thể Mèo và trả cho người này số tiền 2.000.000 đồng. Mua được ma túy và Mèo rừng xong T giấu các túi Hồng phiến vào túi quần bên trái đang mặc và cho hộp gỗ đựng Mèo vào giá đèo hàng phía trước của xe mô tô rồi đi về. Khi T đi về đến khu vực bản T, xã H, huyện Sông Mã thì gặp tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã H; phòng PC05 - Công an tỉnh Sơn La và Hạt kiểm lâm huyện Sông Mã đang làm nhiệm vụ, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng, tài sản như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 140/CT-VKSSM ngày 06 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lầu A T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Lầu A T từ 13 năm đến 13 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong 04 túi nilon cùng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 01 mảnh nilon, 01 hộp gỗ có 01 đoạn dây thừng màu xanh, 01 nắp tự chế làm bằng vỏ chai nhựa màu xanh; trả lại xe mô tô cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Chị là vợ của bị cáo T, chiếc xe mô tô thu giữ trong vụ án là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội chị không hay biết và gia đình chỉ có chiếc xe này là phương tiện đi lại duy nhất, chị đề nghị HĐXX trả lại xe cho chị.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo nhất trí với ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 15 giờ 10 phút, ngày 30/6/2022 đối với Lầu A T cùng vật chứng bị thu giữ là 04 túi nilon màu xanh, bên trong đều chứa các viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 1185 ngày 05/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: “... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 74,09 gam; loại Methamphetamine”.

- Lời khai bị cáo về việc đã thường xuyên sử dụng ma túy nên ngày 30/6/2022 đã có hành vi tàng trữ 805 viên hồng phiến nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/6/2022 khi bị cáo đã có hành vi tàng trữ 74,09 Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “10 năm đến 15 năm tù”.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu đã bị xử phạt tù về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng sau khi thi hành án xong trở về địa phương tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi phạm tội mới cho thấy ý thức coi thường pháp luật và tính khó giáo dục cải tạo.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo và gia đình không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong 04 túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 hộp gỗ có 01 đoạn dây được làm bằng dây thừng màu xanh, 01 tàu tự chế bằng chai nhựa là những vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô có BKS 26K4 – 0980 là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo khi bị cáo sử dụng xe vào việc đi mua ma túy vợ bị cáo không biết, tại phiên tòa vợ bị cáo có đề nghị HĐXX trả lại xe cho gia đình là phù hợp với các quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy và bán 02 cá thể Mèo rừng cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

Đối với hành vi tàng trữ 02 cá thể mèo rừng, thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm thuộc nhóm IIB được định giá 2.000.000 đồng. Ngày 12/7/2022 Hạt kiểm lâm huyện Sông Mã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lầu A T theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 22 và điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị định 35/2022/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:**

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lầu A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lầu A T 13 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

#### **2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:**

Tịch thu tiêu hủy:

- 72,25 gam Methamphetamine được đựng trong 04 túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 081914.

- 01 hộp gỗ kích thước 30x20x18cm, dạng hình chữ nhật, có 01 đoạn dây được làm bằng dây thừng mùa xanh.

- 01 tủ tự chế làm bằng vỏ chai nhựa để sử dụng ma túy.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đỏ đen, có biển kiểm soát 26K4- 0980, xe có 01 gương chiếu hậu bên trái.

*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 133/QĐ – VKS ngày 06/10/2022 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/10/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.*

#### **3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:**

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/10/2022).

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Nhung**